

Địa chỉ: Hut No: A43, F.No: 1304

Đến Hong Kong một mình.

Ngoài ra 2' đây còn có thêm một số Bức hi, hạ hi quan
và cô như quả phụ nữa /.

Thời gian 3' từ: từ 27-6-1975 đến 06-8-1984

Địa chỉ: VRD: 249, Hút No: C12, F.No: 732

Đến Hong Kong cùng với vợ.

3) Đại úy Cảnh Sát TRẦN VĂN TÝ, sinh ngày 09-02-1947

Chức vụ: Đại đội trưởng đại đội 102 Cảnh Sát Dã Chiến, Huế

Thời gian 3' từ: 01-04-1975 đến 01-06-1983

Địa chỉ: Hút B9, F.No: 225. Đến Hong Kong một mình.

4) Trung úy TRẦN HỮU THUY, sinh ngày 05-3-1941 (tuổi di học 1944)

Số quân: 64/212356. Chức vụ: Đại đội trưởng đại đội 101 B' thu

tiên đoàn 101 Công Binh

Thời gian 3' từ: 26-5-1975 đến 01-01-1978

và 05-7-1979 đến 10-01-1981

Địa chỉ: Hút No: B11, F.No: 260

Đến Hong Kong cùng với hai con.

5) Trung úy TRẦN MINH XUYỀN, sinh ngày 12-12-1945

Số quân: 65/202128. Chức vụ: Sĩ quan chính tranh chính tại

Thời gian 3' từ: Tháng 4 năm 1975 đến tháng 4-1976

và Tháng 02-1983 đến tháng 4-1986.

Địa chỉ: Hút No: A45, F.No: 1636

Đến Hong Kong một mình.

6) Trung úy LÊ HÃ PHÚC, sinh ngày 11-12-1946

Số quân: 66/207065, Chức vụ: Sĩ quan thuở BCH Pháo binh vùng I

Thời gian 3' từ: Tháng 4-1975 đến Tháng 2-1977

và Tháng 8-1978 đến Tháng 6-1988

Địa chỉ: Hút No: A16, F.No: 1649

Đến Hong Kong một mình.

7) Thiếu úy LÊ VĂN HẬU, sinh ngày 04-03-1954

Số quân: 74/216462. Chức vụ: Đại đội trưởng đại đội 01, Tiểu

đoàn 443/ĐPQ

Thời gian 3' từ: 01-6-1975 đến 21-3-1982

Hong Kong, ngày 20-8-1989

Kính gửi: Bà Chủ tịch Hội gia đình tự nhiên chính trị Việt Nam

Kính thưa bà

Từ lúc hồi, tôi nguyện xin cùng Thượng Đế xuống đây ở lại
cho Bà cùng như tất cả quý vị trong hội. Sang hôm nay, sau
khi theo dõi chương trình "Cộng đồng người Việt" do anh Tuấn
Quản phụ trách, tôi đã hết sức cảm xúc khi nghe hết những lời
phát biểu của Bà trong bữa tiệc kỷ niệm 40 năm Hội đồng
hôm 05-8-1989 để vinh danh những ân nhân đã giúp đỡ
cho Hội tranh đấu cho tự do dân chủ Việt Nam chúng tôi, đặc
biệt là ông Robert Furbet. Nếu không có sự giúp đỡ và thảo trợ
của VC thì chúng tôi đâu được làm hết đến tình cảnh đoàn
tụ với gia đình nữa mà chúng tôi muốn đến. Chúng tôi cũng cảm
ơn chính phủ Hoa Kỳ đã không quên những chiến lược Việt Nam cũ
họ trên một trận bão về thế giới tự do. Chúng tôi đã gần gũi đến
đúng với họ đang ai như nhau trong các hoạt động giảm căng
mà chúng tôi gọi là "trại cải tạo". Chúng tôi đã một lần gọi bằng
thầy trâu kéo bừa trong những thửa ruộng ngập nước dưới bầu trời
âm u ám của mùa đông của miền Bắc. Một số đồng nghiệp của chúng tôi đã nằm
không tên nơi miền rừng núi từ Nam chí Bắc vì đã không chịu
nói những lời "bình tĩnh". Điều đáng buồn cho chúng tôi là hiện nay
những người có thời gian "cải tạo" chưa dài thì lại trở về, gia đình
mừng đón chào, trong đó có cả tôi như có lần tôi đã viết thư
trình bày với bà. Tháng 11 năm 1987 tôi có gọi Tuấn Gary Bruce A.
Beardley tại San Francisco một lần nữa để xin được ra đi theo
chương trình "ra đi trong vòng hạt bụi", lần báo cho biết 3' tôi đã
nhận được ngày 2-12-1987, nhưng đến mãi tôi vẫn không được
gọi cho thủ tục (LAI) như nhiều người tôi nhận. Vì thế đến
tháng 11-1988 tôi gọi Tuấn Bà một lần nữa, một lần nữa
Hội báo cho biết lần nữa tôi vẫn không được gọi mà bà ngày 5-12-1988
Như bà nói VC đã đơn phương ngưng chương trình tới tận cuối tháng 8
năm 1988 sau khi ký thông cáo chung với Hoa Kỳ có vài tuần.

những đau đớn họ lại gọi những người đã được thả về cái trại cải tạo đến lớp hồ-sở xin đi tái định cư tại Hoa Kỳ, họ đã thu một số lễ phước khá cao, với đức vụ này VC cũng phải được lương tử đồng. Tôi cũng đã nộp hồ-sở vào tháng 4 năm 1989, nhưng vì không có (LOI) hoặc giấy bảo lãnh của thân nhân ở nước ngoài nên chưa được cấp hồ-sở được định. Tôi vẫn luôn luôn theo dõi và tin tưởng vào hệ thống được những người của Bà và quý hội cũng như tin tưởng vào nghĩa cử nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ những bài không tin vào chính sách thường tráo trở của VC, và lại tôi cũng còn bị bức bách bởi lương tâm gia đình nên tôi đã quyết định vượt biên cùng với vợ tôi là Nguyễn Thị Longy. Chúng tôi đã đến Hong Kong vào ngày 28-5-1989. Hiện chúng tôi đang ở tại "SHEK KONG Detention center" và đang chờ thanh lọc. Hiện trong trại này ngoài tôi ra còn có 6 h quân khác nữa tôi xin được kèm danh sách bên dưới, xin Bà can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ sớm nhất cho chúng tôi được sớm đến Mỹ trong chương trình tái định cư cho những cựu tù nhân chính trị mà chính phủ Hoa Kỳ đang tiếp nhận. Tôi xin đại diện cho bố anh em đang có mặt ở trại Shek Kong này, kính gửi đến Bà, cũng quý hội long biết ơn sâu xa của chúng tôi. Kính chúc Bà và quý hội được vui khỏe mãi.

Kính thư

Tổng phuộc Kiên

Danh sách đính kèm.

- 1) - Thiệu Tá NGUYỄN ĐẠI HIỀN, sinh ngày 15-12-1931.
Số quân: 51/202470. Chức vụ: Tổ phó tổ của khối Cam Răng, ủy ban liên hiệp quân ở hai bên. Khu 3. Ở tù 5 năm.
Địa chỉ: Hut No: C7, F.No: 186 SHEK KONG CAMP, HONG KONG
- 2) - Đại úy Cảnh Sát TÔNG PHƯỚC KIẾN, sinh ngày 16-6-1942
Số danh bộ diện cũ: 132427. Chức vụ: Trưởng cuộc Cảnh Sát thuộc BCH/CSQG thị xã Đà Nẵng.